

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-PT
Ngày 19 - 12 - 2023
V/v “*Tranh chấp về cấp dưỡng
nuôi con*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán:

Ông Chung Văn Kết

Bà Lê Thuý Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Úc Minh Thanh Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở; Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2023/TLPT-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con*”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 68/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3035/2023/QĐ-PT ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm: 1979; địa chỉ: 2199, đường số 786, tổ 1, khu phố 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Diệp Văn Cường, sinh năm: 1987; địa chỉ: số 56, đường số 24 Bời Lồi, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 18/4/2023); có mặt.

- Bị đơn: Ông Phan Văn D, sinh năm: 1966; địa chỉ: 3518 SanBruno Ave, San Fancisicco, CA 94134, USA.

Tạm trú: Nhà số 2188, khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- **Người kháng cáo:** Nguyên đơn bà Phan Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ông Phan Văn D và bà Phan Thị T đã ly hôn. Theo Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 45/2019/HNGĐ-ST ngày 26-7-2019 thì ông Phan Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phan Kim T, sinh ngày 03/4/2012 cho đến khi cháu Trúc đủ 18 tuổi. Nhưng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật là ngày 13/5/2020 (ngày Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án) cho đến nay ông Phan Văn D chưa thực hiện cấp dưỡng nuôi con được tháng nào. Nay cháu Trúc đã lớn nên chi phí cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trúc nhiều hơn gồm các khoản cụ thể như sau:

- + Tiền chi phí học tập như: Học phí, sách vở, đồ dùng dụng cụ học tập, học phí học thêm, tổng cộng là 5.000.000 đồng/tháng;
- + Tiền thuê đưa rước đi lại trong quá trình học là 1.500.000 đồng/tháng;
- + Tiền quần áo đồng phục đi học và quần áo mặc ở nhà hàng ngày là 1.000.000 đồng/tháng;
- + Tiền ăn uống hàng ngày là 2.000.000 đồng/tháng;
- + Tiền sinh hoạt phí mua những dụng cụ cần thiết hàng ngày 500.000 đồng/tháng.
- + Tiền thuốc, khám bệnh chữa bệnh là 500.000 đồng/tháng.

Tổng cộng mỗi tháng chi phí cho cháu Trúc là 10.500.000 đồng.

Bà Phan Thị T yêu cầu tăng mức cấp dưỡng nuôi con từ 2.000.000 đồng/tháng lên 5.000.000 đồng/tháng, yêu cầu ông Phan Văn D cấp dưỡng một lần, tính từ ngày khởi kiện là ngày 19/4/2023 cho đến khi cháu Trúc đủ 18 tuổi là 84 tháng x 5.000.000 đồng = 420.000.000 đồng. Lý do yêu cầu cấp dưỡng 01 lần là do ông Phan Văn D ở nước ngoài (Mỹ) và từ khi án có hiệu lực pháp luật là ngày 13/5/2020 cho đến nay ông Phan Văn D chưa thi hành án, nếu bà Phan Thị T thi hành án cho ông Phan Văn D số tiền chênh lệch tài sản theo bản án trước đây số tiền là 1.427.250.000 đồng thì ông Phan Văn D không còn khoản tiền nào khác để thi hành án cho cháu Trúc.

Hiện nay, bà Phan Thị T đang làm dịch vụ cầm đồ, thu nhập từ 6.000.000 đồng – 7.000.000 đồng/tháng. Cháu Trúc mới học xong lớp 5 tại trường THCS thị trấn Bến Cầu và đang sinh sống cùng với bà Phan Thị T. Ông Phan Văn D hiện nay

làm nghề nghiệp gì, thu nhập khoảng bao nhiêu tiền/tháng bà Phan Thị T không biết.

Riêng tiền cấp dưỡng trong khoảng thời gian trước ngày 19/4/2023 thì bà Phan Thị T yêu cầu ông Phan Văn D thực hiện theo quyết định của bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 45/2019/HNGĐ-ST ngày 26-7-2019.

Bị đơn – ông Phan Văn D trình bày: Ông không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị T. Theo bản án số 45/2019/HNGĐ-ST ngày 26-7-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thì bà Phan Thị T phải có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch chia tài sản cho ông số tiền 1.427.250.000 đồng, còn ông có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung (cháu Trúc) mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Trúc đủ 18 tuổi. Nhưng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến nay bà Phan Thị T chưa thi hành án cho ông được khoản tiền nào, ông cũng chưa cấp dưỡng được tháng nào. Vì vậy, bà Phan Thị T phải sớm thanh toán số tiền này cho ông để ông có tiền cấp dưỡng nuôi cháu Trúc mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Trúc đủ 18 tuổi. Nay bà Phan Thị T yêu cầu tăng mức cấp dưỡng từ 2.000.000 đồng/tháng lên 5.000.000 đồng/tháng ông không đồng ý vì ông đã lớn tuổi, không có nghề nghiệp, đang sống phụ thuộc vào người khác, không đồng ý cấp dưỡng một lần số tiền là 420.000.000 đồng, chỉ đồng ý cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng theo bản án số 45/2019/HNGĐ-ST ngày 26-7-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 05/2020/QĐ-PT ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 68/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị T đối với ông Phan Văn D về việc “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/8/2023 nguyên đơn bà Phan Thị T có đơn kháng cáo đề nghị sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Phan Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo như nêu trên, đề nghị Tòa án xét xử buộc ông Phan Văn D phải cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và phải cấp dưỡng 01 lần là 420.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- *Về chấp hành pháp luật:* Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà Phan Thị T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm (*có bài phát biểu kèm theo*)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra, kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định đúng tư cách của các đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn, thấy rằng: Căn cứ theo Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 45/2019/HNGĐ-ST ngày 26-7-2019 thì ông Phan Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phan Kim T, sinh ngày 03/4/2012 cho đến khi cháu Trúc đủ 18 tuổi, với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng, đồng thời bà Phan Thị T phải có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch chia tài sản cho ông số tiền 1.427.250.000 đồng nhưng bà Phan Thị T chưa thi hành án cho ông được khoản tiền nào. Các chứng cứ tại hồ sơ cho thấy, hiện nay ông Phan Văn D sinh sống tại nhà số 2188, khu phố 2, thị trấn Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; ông đã lớn tuổi, không có nghề nghiệp, không có thu nhập hàng tháng, điều này phù hợp với trình bày của người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị T cũng không biết ông Phan Văn D có nghề nghiệp làm gì, thu nhập bao nhiêu tiền/tháng. Như vậy, hiện nay ông Phan Văn D không có nghề nghiệp, không có thu nhập vì vậy căn cứ Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình thì không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị T tăng mức cấp dưỡng nuôi con từ 2.000.000 đồng lên 5.000.000 đồng/tháng.

[3] Với các tài liệu, chứng cứ nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật. Nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới có thể thay đổi được quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phan Thị T phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 107, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Phan Thị T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị T đối với ông Phan Văn D về việc “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”.

2. Về án phí: Bà Phan Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do anh Diệp Văn Cường nộp thay theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0016599, ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phan Thị T phải chịu 300.000 đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bà Phan Thị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000015 ngày 09/8/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh vào phần án phí phải chịu (đã nộp xong).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- ĐS (02);
- Lưu VP(3), HS(2)14b.N Thuy.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Minh Thịnh

